

THÔNG BÁO / NOTICE

**V/v: THỨ TỰ THU HỒI GỐC, LÃI TIỀN VAY TRONG TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN
PHƯƠNG PHÁP TÍNH LÃI ĐỐI VỚI TIỆN ÍCH TÍN DỤNG VÀ TIỀN GỬI**

**Re: ORDER TO COLLECT PRINCIPAL AND INTEREST OF OVERDUE LOANS
INTEREST CALCULATION METHOD FOR CREDIT FACILITY AND DEPOSIT**

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 / Date: 27 December 2017

Thưa Quý Khách / Dear Value Customers,

Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“**HSBC**”) gửi lời chào trân trọng đến Quý Khách.

*HSBC Bank (Vietnam) Ltd. (“**HSBC**”) presents our warmest greetings to you.*

HSBC thông báo với Quý Khách các thay đổi sau đây liên quan đến các tiện ích tín dụng được cấp cho Quý Khách theo thỏa thuận giữa Quý Khách và HSBC và/hoặc tiền gửi của Quý Khách tại HSBC:

HSBC would like to inform Customer of the following changes regarding credit facility extended to Customer in accordance with agreement between Customer and HSBC and/or deposit placed at HSBC:

1. Thứ tự thu hồi gốc, lãi tiền vay trong trường hợp quá hạn/ Order to collect principal and interest of overdue loan

Kể từ ngày 02/12/2017, trong trường hợp HSBC nhận được khoản thanh toán không đủ để giải trừ tất cả các nghĩa vụ đến hạn và phải trả theo thỏa thuận, HSBC thực hiện thu hồi các khoản thanh toán theo thứ tự sau:

As from 02 December 2017, in case HSBC receives a payment insufficient to discharge all the obligations then due and payable under the relevant agreement, the Bank collects the payable amount in accordance with the following order:

- i. Khoản vay gốc / *The principal;*
- ii. Tiền lãi trong hạn đối với khoản vay gốc / *The interest on the principal;*
- iii. Tiền lãi quá hạn đối với khoản vay gốc / *The overdue interest on the principal;* và/and
- iv. Các khoản phí, chi phí và các khoản thu khác phát sinh liên quan đến khoản vay (nếu có) / *Other fees and expenses in relation to the loan (if any).*

Đối với các trường hợp cụ thể khác (nếu có), trong phạm vi phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, HSBC sẽ xác định thứ tự để chi trả cho các nghĩa vụ.

For other specific cases (if any), to the extent complied with the applicable Vietnamese law, the Bank will determine the payment order towards the obligations.

2. Phương pháp tính lãi đối với tiện ích tín dụng và tiền gửi / Interest calculation method for credit facility and deposit

2.1 Nếu Quý Khách bắt đầu (i) sử dụng tiện ích tín dụng và/hoặc (ii) đặt tiền gửi (có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn) với HSBC (kể cả các khoản tiền gửi được cầm cố cho HSBC) và/hoặc (iii) đặt khoản ký quỹ được trả lãi liên quan đến các sản phẩm và dịch vụ do Trung Tâm Thanh Toán và Tài Trợ Thương Mại cung cấp **kể từ ngày 02/01/2018**, tiền lãi đối với các tiện ích tín dụng và/hoặc tiền gửi được tính theo phương pháp sau:

If Customer starts to (i) utilize credit facility and/or (ii) place deposit (time deposit or demand deposit) at HSBC (including deposit having pledged to HSBC) and/or (iii) place marginal deposit with interest related to services and products of Global Trade and Receivables Finance **as from 02 January 2018**, interest on credit facility and/or deposit shall be calculated in accordance with the following method:

(a) Yếu tố tính lãi bao gồm / *Interest calculation factors include:*

(i) Thời hạn tính lãi / *Interest calculation duration:*

- Đối với tiện ích khoản vay (kể cả khoản vay bắt buộc phát sinh theo tiện ích thư tín dụng dự phòng/ bảo lãnh và/hoặc tín dụng thư (nếu có)) hoặc tiện ích thấu chi, thời hạn tính lãi được tính kể từ và bao gồm ngày HSBC giải ngân khoản cấp tín dụng đến hết ngày liền kề trước và không bao gồm ngày thanh toán hết khoản cấp tín dụng. Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
For loan facility (including forced loan under standby letters of credits/guarantee and/or letters of credit facility (if any)) or overdraft facility, interest calculation duration is determined from and including the day of credit facility disbursement until the day before and excluding the day of full repayment. The interest shall be calculated based on the end-of-day balance of each day within the interest calculation duration.
- Đối với tiền gửi hoặc khoản ký quỹ được trả lãi, thời hạn tính lãi được tính kể từ và bao gồm ngày HSBC nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước và không bao gồm ngày rút tiền gửi. Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
For deposit or marginal deposit with interest, interest calculation duration is determined from and including the day on which HSBC receives the deposit until the day before and excluding the day of deposit withdrawal. The interest shall be calculated based on the end-of-day balance of each day within the interest calculation duration.
- Đối với tiện ích bao thanh toán bên mua hàng, thời hạn tính lãi được tính kể từ và bao gồm ngày HSBC giải ngân khoản ứng trước đến hết ngày liền kề trước và không bao gồm ngày thu hồi hết toàn bộ nợ và lãi bao thanh toán. Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
For buyer factoring, interest calculation duration is determined from and including the day on which HSBC disburses the advance until the day before and excluding the day HSBC fully recovers the factoring debt and interest. The interest shall be calculated based on the end-of-day balance of each day within the interest calculation duration.
- Đối với tiện ích chiết khấu, thời hạn tính lãi được tính kể từ và bao gồm ngày HSBC giải ngân giá chiết khấu đến hết ngày liền kề trước và không bao gồm ngày thu hồi hết toàn bộ tiền chiết khấu và lãi chiết khấu. Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
For discounting, interest calculation duration is determined from and including the day on which HSBC disburses the discount price until the day before and excluding the day HSBC fully recovers the discount amount and interest. The interest shall be calculated based on the end-of-day balance of each day within the interest calculation duration.

(ii) Số dư thực tế / *Actual balance*:

- Đối với tiện ích khoản vay (kể cả khoản vay bắt buộc phát sinh theo tiện ích thư tín dụng dự phòng/ bảo lãnh và/hoặc tín dụng thư (nếu có)) hoặc tiện ích thấu chi, số dư thực tế là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn hoặc số dư lãi chậm trả thực tế mà Quý Khách phải trả cho HSBC tùy từng trường hợp được sử dụng để tính lãi.
For loan facility (including forced loan under standby letters of credits/guarantee and/or letters of credit facility (if any)) or overdraft facility, actual balance is the end-of-day balance of the outstanding principal not yet due, or of the actual overdue principal, or of the actual overdue interest to be repaid by the Company to HSBC as the case may be that the interest is calculated on.
- Đối với tiền gửi hoặc khoản ký quỹ được trả lãi, số dư thực tế là số dư có cuối ngày tính lãi của khoản tiền gửi hoặc khoản ký quỹ mà HSBC phải trả cho Quý Khách vào ngày đáo hạn tùy từng trường hợp được sử dụng để tính lãi.
For deposit or marginal deposit with interest, actual balance is the end-of-day credit balance of the deposit or marginal deposit to be repaid by HSBC to the Company on maturity day as the case may be that the interest is calculated on.
- Đối với tiện ích bao thanh toán bên mua hàng, số dư thực tế là toàn bộ các khoản phải trả được bao thanh toán được sử dụng để tính lãi.
For buyer factoring, actual balance is the whole payable amount being factored that the interest is calculated on.
- Đối với tiện ích chiết khấu, số dư thực tế là toàn bộ giá trị thanh toán ghi trên công cụ chuyên nhượng/giấy tờ có giá được chiết khấu được sử dụng để tính lãi.
For discounting, actual balance is the whole payment value of relevant negotiable instrument/valuable paper being discounted that the interest is calculated on.

(iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: là số ngày mà số dư thực tế được duy trì cuối mỗi ngày
Number of days on which the actual balance is maintained: being the number of days on which the balance is maintained at the end of each day.

(iv) Lãi suất tính lãi: theo quy định tại các thỏa thuận liên quan đã ký kết giữa Quý Khách và HSBC.
Interest rate: in accordance with relevant agreement executed between Customer and HSBC.

(b) Công thức tính lãi: Đối với khoản cấp tín dụng hoặc tiền gửi có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn một ngày trong kỳ tính lãi, số tiền lãi được tính theo công thức sau:
Formula for calculating interest: In case the credit extension or deposit is maintained for more than one day throughout the interest calculation duration, the interest is calculated as follows:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\Sigma (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

(Actual balance x Number of days for which the actual balance is maintained x Interest rate)

Interest amount =

365

- (c) Lãi suất tính lãi và lãi suất cụ thể được điều chỉnh đối với mỗi khoản tín dụng theo phương pháp tính lãi theo thông báo này và các thỏa thuận liên quan sẽ bằng với lãi suất tính lãi và lãi suất cụ thể theo phương pháp tính lãi của pháp luật hiện hành.
Interest rate and specific interest rate of each credit facility as per interest calculation method provided herein and relevant agreement is equal to interest rate and specific interest rate as per interest calculation method prescribed by the prevailing regulation.

2.2 Đối với các tiện ích tín dụng đã được sử dụng và/hoặc tiền gửi đã gửi và/hoặc khoản ký quỹ được trả lãi đã gửi tại HSBC **trước ngày 02/01/2018**:
For credit facility utilized and/or deposit placed and/or marginal deposit with interest placed at HSBC before 02 January 2018:

- (a) Tiện ích tín dụng: tiền lãi của tiện ích tín dụng (bao gồm khoản vay (kể cả khoản vay bắt buộc phát sinh theo tiện ích thư tín dụng dự phòng/ bảo lãnh và/hoặc tín dụng thư (nếu có)), tiện ích thấu chi, hoặc tiện ích bao thanh toán bên mua hàng hoặc tiện ích chiết khấu) sẽ được tính theo phương pháp trên **kể từ ngày 02/01/2018**.
Credit facility: interest on credit facility (comprising loan facility (including forced loan under standby letters of credits/guarantee and/or letters of credit facility (if any)), overdraft facility, or buyer factoring or discounting) is calculated in accordance with the above mentioned method as from 02 January 2018.
- (b) Tiền gửi: tiền lãi của tiền gửi có kỳ hạn hiện tại (kể cả các khoản tiền gửi đang được cầm cố cho HSBC) sẽ được tính theo phương pháp trên nếu khoản tiền gửi đó được tái gửi **kể từ ngày 08/01/2018**; tiền lãi của tiền gửi không kỳ hạn hiện tại sẽ được tính theo phương pháp trên **kể từ ngày 08/01/2018**.
Deposit: interest on existing time deposit (including the deposit having pledged to HSBC) shall be calculated in accordance with the above mentioned method if the deposit is renewed as from 08 January 2018; interest on existing demand deposit shall be calculated in accordance with the above mentioned method as from 08 January 2018.
- (c) Khoản ký quỹ: tiền lãi của khoản ký quỹ hiện tại đang được cầm cố cho HSBC liên quan đến các sản phẩm và dịch vụ do Trung Tâm Thanh Toán và Tài Trợ Thương Mại cung cấp sẽ được tính theo phương pháp trên **kể từ ngày 02/01/2018**.
Marginal deposit: interest on existing marginal deposit having pledged to HSBC related to products and services provided by the Global Trade and Receivables Finance shall be calculated in accordance with the above mentioned method as from 02 January 2018.

Trong trường hợp có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến thông báo này, Quý Khách vui lòng liên hệ với Nhân Viên Quan Hệ Khách Hàng của Quý Khách để được trợ giúp.

If Customer has any question in relation to this Notice, please do not hesitate to contact your Relationship Manager for support.

Trân trọng / Yours sincerely,

Ngân Hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) / HSBC Bank (Vietnam) Ltd.